

Số: 167/KH- MNPL

Bình Chánh, ngày 01 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN (2016 – 2021)

I. GIỚI THIỆU:

1. Giới thiệu quá trình phát triển nhà trường:

Trường Mầm non Phong Lan được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1981 với tên gọi là trường mẫu giáo tuổi thơ 14. Tháng 11/1991 trường được đổi thành trường Mầm non Qui Đức, đến tháng 8/2004 trường đổi tên thành trường Mầm non Phong Lan. Nhà trường được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh đầu tư xây dựng với tổng diện tích (điểm chính) là 1542,6 m², trong đó diện tích sàn xây dựng 1096,92 m² diện tích phòng học là 699 m², diện tích sân chơi là 880,6 m². Trường có quy mô 1 tầng lầu, gồm 7 phòng học, các phòng học đều đủ ánh sáng, thoáng mát, sạch, được trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi phù hợp lứa tuổi đáp ứng cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ theo yêu cầu.

Trường tọa lạc ở địa chỉ B9/9 Bis đường Nguyễn văn Long, ấp 2 xã Qui Đức huyện Bình Chánh, nhận nuôi dạy trẻ từ 25 tháng đến 5 tuổi, địa bàn tuyển sinh chủ yếu là xã Qui Đức và xã Hưng Long.

Hiện nay, trường có 33 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó, cán bộ quản lý là 03, giáo viên là 20, nhân viên là 10. Giáo viên có trình độ đạt chuẩn là 20 trong đó có 18 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn). Tổng số trẻ toàn trường là 359 trẻ chia thành 10 nhóm lớp từ 25 tháng đến 6 tuổi.

Trường Mầm non Phong Lan xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 đến năm 2021 như sau:

Chiến lược phát triển giáo dục Trường Mầm non Phong Lan giai đoạn 2016 – 2021 (05 năm) nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để cho các quyết định của Hội đồng trường và các hoạt động của Ban giám hiệu, giáo viên, công nhân viên chức cùng với phụ huynh và học sinh trong trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của Trường Mầm non Phong Lan là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh, của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh giai đoạn 2016 – 2021.

2. Cơ cấu tổ chức nhà trường:

- Tổ chức nhà trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng thành viên
1	Nguyễn Thị Kim Ngân	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	1

2	Nguyễn Ngọc Diễm	Phó hiệu trưởng Phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng	1
3	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Phó hiệu trưởng Phụ trách công tác giáo dục	1
4	Võ Thị Diễm Sương	Bí thư Chi đoàn	Kiểm nhiệm CBPC
5	Võ Kim Phụng	CT.CĐCS	Kiểm nhiệm
6	Trần Thị Mỹ Lệ	Tổ trưởng Tổ mầm- Nhà trẻ	07
7	Huỳnh Thị Thu Hương	Tổ trưởng Tổ chồi (4-5 tuổi)	04
8	Trần Thị Tuyết Mai	Tổ trưởng Tổ Lá(5-6 tuổi)	09
9	Lưu Thị Kim Hạnh	Tổ trưởng Tổ văn phòng	10
	Tổng cộng		33

- Các tổ chức Đảng, đoàn thể:

STT	Đoàn thể	Số lượng
1	Chi bộ	11 Đảng viên
2	Công đoàn	33 Công đoàn viên
3	Chi đoàn	07 Đoàn viên TNCS

- Cơ sở vật chất: Điểm trường:

Số TT	Tên điểm trường	Địa chỉ	Diện tích	Khoảng cách với trường (km)	Tổng số trẻ của điểm trường	Tổng số lớp
1	Điểm Ấp 1	A5/26	350,7	0,3	87	02
2	Điểm chính	B9/9 Bis NVL -QĐ	1542,6		271	07
3	Điểm Ấp 4	D3/5	104,4	0,8	36	01

3. Những thành tựu nổi bật nhất của nhà trường:

- Trường đạt tập thể Lao động tiên tiến từ năm học 2000-2001 đến năm 2005-2006
- Năm học 2007- 2008 đến nay: TẬP THỂ XUẤT SẮC CẤP THÀNH PHỐ.
- Năm học 2012- 2013 nhận BẰNG KHEN BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
- Năm học 2014 – 2015 nhận BẰNG KHEN ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG :

1. Đặc điểm tình hình:

1.1. Môi trường bên trong :

- Công tác quản lý của nhà trường: có kế hoạch cụ thể theo từng tháng, tuần, được tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hiện 03 công khai, rõ ràng được thể hiện rõ qua từng hoạt động. Tạo bầu không khí sư phạm lành mạnh, môi trường thân thiện cùng hợp tác chia sẻ hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

- Tập thể giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua cấp Huyện, Thành phố; đa số giáo viên biết sử dụng tin học, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học.

- Đa số các cháu ngoan, có ý thức tham gia sinh hoạt học tập, hoạt động vui chơi, có kỹ năng, nề nếp tốt, đạt danh hiệu Cháu ngoan và Bé khỏe ngoan.

a. Mặt mạnh:

- Đội ngũ CB-GV-CVN có tinh thần trách nhiệm cao, hợp tác, đoàn kết trong công tác.

- Phụ huynh học sinh quan tâm chăm sóc.

- CSVC khang trang, thiết bị ĐDDH đầy đủ...tạo điều kiện tốt cho hoạt động dạy học.

- CB-GV-CNV tích cực tham gia các chương trình đào tạo và nâng chuẩn đến nay đã đạt được kết quả như sau:

THỐNG KÊ CÔNG TÁC NÂNG CHUẨN ĐÀO TẠO

Chức danh	Tổng số		Trình độ										Tin học	NN	Biên chế	Hđ biên chế	HĐ trường
	Số lượng	Nữ	Chính trị		Văn hóa		Chuyên môn										
			Sơ cấp	Trung cấp	TN C3	TN C2	Trung học		CĐSP		ĐHSP						
							SP	Khác	TN	ĐH	TN	ĐH					
CBQL	3	3	2	1	3						3		3	3	3		
GVNT	2	2	0	0	2				2				2	2	2		
GVMG	18	18	5	4	18		2		8		7		18	18	18		
BM	0	0			0										0		
NVPV	5	4			1	4										5	
KT	1	1			1			1					1		1		
VT	0	0			0										0		1
TQ	0	0			0										0		
BV	3	0			1	2										3	
Y Tế	1	1			1								1	1		1	
Cộng	33	33	7	5	27	6	2	2	10		10		25	24	24	9	1

b. Mặt yếu :

- Trường có nhiều lớp sĩ số cháu đông.

- Một số giáo viên lớn tuổi, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Đội ngũ cấp dưỡng chưa có trình độ trung cấp, mới có trình độ sơ cấp nấu ăn: 04/04.

1.2. Môi trường bên ngoài (kinh tế, văn hóa, xã hội, dân cư, cộng đồng...):

a. Thuận lợi :

- Được sự hỗ trợ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, Đảng Ủy, Chính quyền xã Qui Đức, hội Khuyến học và Ban ĐDCMHS tạo mọi điều kiện tốt cho hoạt động của nhà trường.

- Mạng lưới trường lớp ngày càng được phát triển. Nhiều loại hình đa dạng, phong phú được hình thành trên địa bàn xã Qui Đức phần nào giảm bớt áp lực cho nhà trường (Nhóm, lớp mầm non tư thục ...).

- Công tác xã hội hóa giáo dục và việc huy động nguồn lực cho giáo dục đã đạt được những kết quả bước đầu. Các lực lượng xã hội (chính quyền, đoàn thể ...) tham gia ngày càng tích cực vào việc huy động trẻ 5 tuổi đến trường, giám sát hoạt động của nhà trường và có hoạt động phối hợp từ phía cha mẹ học sinh để hỗ trợ giáo dục (CSVC, ý kiến phản hồi ...)

- Ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục ngày càng tăng, tạo điều kiện cho ngành Giáo dục nói chung, trường Mầm non Phong Lan nói riêng hoạt động tốt.

- Các chính sách về việc miễn giảm học phí, CSVC, cho diện xóa đói giảm nghèo, thu hồi đất đã tạo điều kiện cho học sinh gia đình nghèo, khó khăn an tâm học tập.

b. Khó khăn:

- Học sinh ngày càng tăng, quy hoạch trường lớp đáp ứng có hạn, CSVC, trang thiết bị, ĐDDH phải tăng để đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc giáo dục - mỗi năm ngân sách phải dự toán chi khoản này cho giáo dục tăng lên.

- Quá trình hội nhập quốc tế đã mang tới những cơ hội lớn, nhưng cũng mang đến nhiều thách thức lớn đối với giáo dục, đòi hỏi cô giáo phải năng động, sáng tạo và tự học nhiều hơn để đáp ứng yêu cầu của xu thế thời đại và khẳng định bản thân - khẳng định thương hiệu nhà trường.

1.3. Các vấn đề chiến lược cần ưu tiên giải quyết:

- Vấn đề cấp thiết về xây dựng trường.

- Vấn đề xây dựng đội ngũ Nhà trường, củng cố và ổn định hoạt động chăm sóc giáo dục của Nhà trường.

- Vấn đề xây dựng môi trường học thân thiện, tích cực làm cho mỗi thành viên trong trường (GV- HS...) được cảm thông, chia sẻ, bày tỏ ý kiến và xem việc đến trường mỗi ngày là một niềm vui, một niềm hạnh phúc, một nhu cầu thật sự.

- Vấn đề hoạt động học, hoạt động chơi, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Vấn đề nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, tổ chức hoạt động nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, song song với việc xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại.

- Vấn đề nâng cao hiệu quả sử dụng CSVC, công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Vấn đề huy động và khai thác các nguồn lực giáo dục (tài chính, công nghệ, thông tin,...)

- Vấn đề xây dựng văn hóa Nhà trường, giáo dục học sinh phát triển toàn diện, hài hòa về các lĩnh vực phát triển.

II. Định hướng chiến lược:

1. Tầm nhìn:

Trường Mầm non Phong Lan luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn thử thách để phấn đấu là một trong những ngôi trường có chất lượng chuyên môn tốt của huyện, là nơi để các bậc cha mẹ học sinh lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình đến học tập và sinh hoạt rèn luyện, là nơi giáo viên, nhân viên và các cháu luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mạng:

“Tạo dựng được môi trường làm việc có kỷ cương, dân chủ, có nề nếp, có chất lượng giáo dục cao. Xây dựng một môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo”.

3. Các giá trị cốt lõi:

Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh thần trách nhiệm
- Lòng nhân ái
- Tính trung thực
- Tính kiên trì
- Khát vọng vươn lên
- Năng động
- Tính cộng đồng

III. Mục tiêu chiến lược:

1. Mục tiêu chung:

1.1. Đội ngũ:

- Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

1.2. Cơ sở vật chất:

- Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

1.3. Xã hội hóa giáo dục:

- Đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác giữa phụ huynh học sinh, các tổ chức đoàn thể tại địa phương với nhà trường.

1.4. Học sinh:

- Nâng cao chất lượng chuyên môn. Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tạo cơ hội giúp trẻ tích cực hoạt động và phát triển đạt được các lĩnh vực mà Bộ qui định, để trẻ sẽ trở thành con ngoan, trò giỏi sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Đội ngũ:

- 100% giáo viên đạt chuẩn và phấn đấu đạt 90% giáo viên trên chuẩn.
- Đánh giá theo chuẩn giáo viên mầm non đạt từ khá trở lên 80%.
- Phấn đấu trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch chiến lược không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.

2.2. Cơ sở vật chất:

- Các phòng học của trẻ được trang bị đầy đủ các thiết bị và đảm bảo được

diện tích trên trẻ theo Điều lệ trường mầm non qui định.

- Các phòng chức năng đảm bảo được diện tích có đầy đủ máy móc, thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

2.3. Xã hội hóa giáo dục:

- Đẩy mạnh công tác khuyến học của nhà trường và địa phương
- Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc trang bị thiết bị máy móc phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

2.4. Học sinh:

- Học sinh đạt chuyên cần từ 90% trở lên đối với mẫu giáo và 85% trở lên đối với khối nhà trẻ, học sinh đạt Bé khỏe ngoan 80% trở lên.

IV. Các giải pháp chiến lược:

Các giải pháp kế hoạch chiến lược giáo dục của nhà trường trong giai đoạn 2015- 2020 đảm bảo các định hướng sau:

- Phát huy tốt các yếu tố nội lực (bên trong) và tranh thủ tối đa các yếu tố bên ngoài để tạo động lực phát triển, đồng thời đảm bảo tính toàn diện và đột phá để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Xác định ưu tiên cho mỗi giai đoạn.

*** Các giải pháp mang tính đột phá:**

Giải pháp 1: Đổi mới quản lý giáo dục:

- Thực hiện tốt việc phân công quản lý trong các thành viên BGH, khối trưởng, bộ phận ... nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của từng thành viên.

- Phát huy tốt vai trò của chức năng Hội đồng trường trong quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy tinh gọn, sử dụng hết năng suất lao động, khả năng tiềm ẩn của mỗi thành viên trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công khai hóa theo Thông tư 09/2009/BGD-ĐT, V/v Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đẩy mạnh công tác quản lý từ nhận thức vấn đề - xây dựng kế hoạch – tổ chức thực hiện – kiểm tra và đánh giá rút kinh nghiệm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Giải pháp 2: Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

1. Nâng cao trình độ đào tạo:

- Có chính sách khuyến khích, động viên, đãi ngộ giáo viên học tập nâng cao chuẩn như: hỗ trợ một phần kinh phí, tư liệu, tài liệu để CB – GV hoàn thành khóa học, các lớp bồi dưỡng.

Cụ thể: Năm 2017 giáo viên có trình độ đại học đạt 8/20 tỉ lệ 40% (tăng so với năm 2015: 20%); năm 2018 giáo viên đạt 100% nâng cao chuẩn trình độ đại học

Cuối năm 2019: 100% đạt chứng chỉ UDCNTT, A ngoại ngữ: 24/33 (tỉ lệ 72,72%) tin học: 25/25 (tỉ lệ 75,75%)

- CBQL: 2017 Phó hiệu trưởng hoàn thành khóa Trung cấp CBQLGD.

- Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý GV – NV tận tâm, thạo việc, có năng lực.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên theo nhu cầu thực tế để nâng cao trình độ cho đội ngũ (có thể tự bồi dưỡng, mời các chuyên gia...).

- Khuyến khích giáo viên tham gia các hội thảo, chuyên đề có liên quan đến công tác chăm sóc giáo dục do các nhà tâm lý, các chuyên gia báo cáo, tổ chức ngoài cộng đồng xã hội.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn cấp trường, cụm, quận và cấp thành phố (nếu có điều kiện được tham gia).

2. Nâng cao chất lượng giảng dạy:

Tổ chức thường xuyên các chuyên đề, thao giảng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục giáo viên như:

- Cách quan sát đánh giá học sinh.
- Thực hiện, tuyên truyền bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.
- Kỹ năng khai thác và chọn lọc thông tin trên mạng Internet phục vụ giảng dạy.

- Suu tầm, sáng tác những câu chuyện, ca dao đồng dao, thông qua đó giáo dục trẻ về kỹ năng sống.

- Thông tin kịp thời cách làm hay của các nơi để giáo viên tham khảo, vận dụng.

- Tăng cường kiểm tra chất lượng chăm sóc giáo dục học sinh.

- Tổ chức hội thi, hội giảng hàng năm để giúp giáo viên phát huy năng lực, trao đổi học tập, rút kinh nghiệm và chọn điển hình nhân rộng.

- Tạo điều kiện làm việc, tham quan học tập các nơi.

3. Nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp của CB-GV:

- Cán bộ - giáo viên quán triệt tốt quyết định 16 /BGD-ĐT, v/v Ban hành đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện tốt các chuẩn qui định trong chuẩn NNGVMN.

- Thực hiện đúng tinh thần “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” gương mẫu trong từng hành vi, ứng xử để học sinh noi theo.

- Từng bước tạo uy tín cho PHHS, cộng đồng xã hội về phẩm chất đạo đức mẫu mực, chất lượng giáo dục hiệu quả. Đến năm 2015 đạt được thành quả bền vững thu hút mọi tầng lớp nhân dân trong địa bàn phường tin tưởng gửi con em họ tới trường.

Giải pháp 3 : Đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục, nâng cao chất lượng học sinh:

- Xây dựng trường lớp xanh – sạch – đẹp – an toàn

- Dạy và học hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, giúp trẻ tự tin trong học tập:

- + Bồi dưỡng giáo viên về phương pháp dạy học tích cực, phát huy vai trò chủ động, tự khám phá, tự trải nghiệm của học sinh.

- + Tổ chức các chuyên đề về lễ hội như: Lễ hội trăng rằm, Lễ hội mùa xuân, Ngày tết thầy cô, Tết dương lịch, Tết thiếu nhi.

- + Tổ chức cho trẻ hoạt động theo từng nhóm nhỏ: các cháu được bày tỏ, chia sẻ những ý kiến trong giờ hoạt động của mình. Còn cô biết lắng nghe, giúp đỡ, khuyến khích động viên kịp thời khi trẻ có những cố gắng bằng những lời khen, những phiếu bé ngoan... Tất cả tuy nhỏ bé nhưng đầy ý nghĩa lớn lao đối với mỗi bé.

- Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ:

+ Rèn cho trẻ kĩ năng biết ứng xử trong các tình huống: giao tiếp với bạn bè, người lớn; có thái độ quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh; biết chào hỏi khách khi khách đến lớp, đến nhà.

+ Rèn kĩ năng cho trẻ biết làm việc theo nhóm: biết thực hiện theo sự phân công, nhường nhịn bạn khi chơi, biết chờ đến lượt...

- Tổ chức các hoạt động vui chơi lành mạnh:

+ Tổ chức các hoạt động lễ hội vui tươi hào hứng: lễ hội trăng rằm, lễ hội mùa xuân, lễ hội ngày tết thầy cô, tết dương lịch, quốc tế thiếu nhi.

+ Trang bị tốt các đồ chơi ngoài trời hấp dẫn trẻ, phát triển khả năng vận động cho trẻ như: bóng rổ, đá banh, nhảy bao bố, bập bênh, cầu tuột liên hoàn...

+ Tổ chức các trò chơi dân gian mới lạ

- Thực hiện tốt kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chính xác, đảm bảo tốt cuộc vận động “2 không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Các giải pháp khác:**

Giải pháp 4 : Xã hội hóa giáo dục:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu chăm sóc giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Ghi nhận, tôn vinh các nhà hảo tâm, bậc phụ huynh học sinh có nhiều đóng góp tích cực cho trường như tặng quà lưu niệm, thư cảm ơn đã cống hiến cho nhà trường ... Hiệu trưởng ký và trao trong lễ tổng kết năm học hay Đại hội BDD Cha mẹ học sinh.

Giải pháp 5 : Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho giáo dục:

- Đảm bảo những điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện tốt việc đổi mới quá trình dạy học. Chú trọng đến ĐDDC tại lớp học. Phần đầu đến năm 2015: 100% các lớp có máy tính kết nối ti vi tại lớp.

- Nếu nhà trường được xây dựng sửa chữa lớn thì nhà trường sẽ có đầy đủ các phòng chức năng với trang thiết bị phục vụ cho học sinh tham gia học tập các môn năng khiếu.

- Tham mưu bổ sung trang thiết bị cho các phòng chức năng.

- Cải tạo mua sắm thêm một số đồ chơi an toàn cho trẻ.

Giải pháp 6: Nguồn lực tài chính :

- Từ ngân sách nhà nước: Đảm bảo thu chi đúng, đủ theo qui định trên nguyên tắc tiết kiệm, hợp lý. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng, tăng thu nhập để động viên khích lệ về mặt tinh thần lẫn vật chất cho đội ngũ.

- Nguồn tài chính ngoài Ngân sách nhà nước: Thực hiện đúng quy định Nhà nước cho trường được huy động trực tiếp trong khuôn khổ xã hội hóa giáo dục. Chú ý : Tiến trình thực hiện minh bạch, công khai, tự nguyện, hợp tác để cùng thực hiện mục tiêu chung của trường.

Giải pháp 7: Hệ thống thông tin:

- Thường xuyên nắm bắt thông tin về kinh tế - xã hội ở địa phương ... tình hình trong nước, thế giới, để gắn giáo dục với thực tế, nhu cầu xã hội.

- Thường xuyên khai thác thông tin trên trang tài nguyên của Sở Giáo dục – Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tạo mạng lưới thông tin 2 chiều trao đổi tình hình giáo dục, biện pháp phối hợp giáo dục học sinh giữa QLGD đến giáo viên và ngược lại.

- Ngoài ra nhà trường còn trao đổi, gặp gỡ họp mặt PHHS, Ban ngành đoàn thể địa phương để thu thập ý kiến (hay hiến kế), những thông tin khách quan này rất quan trọng giúp nhà trường làm tốt công tác phối hợp giáo dục giữa 3 lực lượng nhà trường – gia đình – xã hội.

- Trang bị tốt truy cập mạng cho giáo viên (2016)

- Thực hiện trang web, giáo viên soạn giảng và nộp giáo án cho BGH duyệt, phụ huynh và đồng nghiệp tham khảo trên trang web (năm 2016).

Giải pháp 8: Quan hệ với cộng đồng:

- Gắn kết với cộng đồng xung quanh, tạo mối thân thiện, văn hóa ứng xử, nét đẹp sư phạm dưới cái nhìn của quần chúng nhân dân.

- Giáo dục cho học sinh ý thức cộng đồng thông qua hoạt động học, sinh hoạt chủ điểm, vui chơi.

- Xây dựng trường học đạt công sở văn minh, sạch, đẹp là tiêu điểm văn minh đô thị cho cộng đồng xung quanh.

Giải pháp 9: Lãnh đạo và quản lý.

- Quán triệt tốt các văn bản cấp trên, triển khai và tổ chức thực hiện, kiểm tra kết quả thường xuyên (hoạt động chuyên môn; các cuộc vận động...)

- Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng; phát động phong trào thi đua sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Phân công, phân nhiệm cụ thể, tin tưởng giao việc, có sự hỗ trợ giúp đỡ lúc cần thiết.

- Chỉ đạo và phối hợp hoạt động giữa chính quyền – đoàn thể trong nhà trường.

- Tìm nguồn đào tạo và phát triển Đảng cho đoàn viên ưu tú, giới trẻ có nhiều cống hiến cho ngành.

Tóm lại, để lãnh đạo và quản lý tốt nhà trường phải xây dựng được các chỉ tiêu sau:

- Đội ngũ giáo viên tuyệt vời (đạo đức, chuyên môn ...)

- Quản lý vững vàng

- Đào tạo – giáo dục toàn diện cân bằng khoa học, nghệ thuật.

Cố gắng 05 năm tới trường Mầm non Phong Lan sẽ đạt được các tiêu chí trên để hoàn thành sứ mệnh của mình.

Giải pháp 10: Xây dựng cơ sở giáo dục hiện đại:

- Thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện – học sinh tích cực” (đảm bảo đạt 2 mục tiêu và 5 yêu cầu, 5 nội dung). Tuy nhiên, mỗi năm tập trung sâu vào 1 đến 2 nội dung để tạo bước đột phá và khắc ghi.

- Hằng năm đầu tư thêm trang thiết bị, ĐDDH; điều kiện tổ chức cho học sinh hoạt động.

- Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi ... giúp học sinh trải nghiệm, thực hành.

- Từng bước xây dựng thể chế hóa chuyên nghiệp lao động từ Hiệu trưởng đến giáo viên, nhân viên nhà trường.

V. Đề xuất tổ chức thực hiện:

1. Cơ cấu tổ chức: Kiến toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CB-GV phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện:

* **Đối với Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

* **Đối với các Phó hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

* **Đối với tổ trưởng chuyên môn:** tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, các nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

* **Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch

* **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “ khoán trắng” cho nhà trường.

* **Các tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

3. Tiêu chí đánh giá:

Dựa vào Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

4. Hệ thống thông tin phản hồi:

- Thảo luận – đối mặt.
- Trò chuyện – lắng nghe (trực tiếp đàm thoại, email...).
- Các hồ sơ, báo cáo, thỉnh thị.
- Giám tiếp (cử chỉ, hành động, hành vi).
- Xây dựng hệ thống thông tin chính thức và không chính thức.

5. Phương thức đánh giá sự tiến bộ:

- Theo giai đoạn mục tiêu từng năm.
- Tiến hành kiểm định chất lượng giáo dục hằng năm để đánh giá và điều chỉnh kịp thời.

VI. Kết luận và kiến nghị:

- Kế hoạch chiến lược của Trường Mầm non Phong Lan được hoạch định để xác định ưu tiên và các quyết định đúng đắn cho sự phát triển 5 năm của nhà trường trong thời gian (2016 – 2024).

- Kiến nghị: Để chiến lược phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nỗ lực của đội ngũ, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, Đảng ủy, chính quyền địa phương xã Qui Đức, Ban đại diện Cha mẹ học sinh quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường xây dựng và phát triển trường lớp, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. /.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND xã Qui Đức;
- Lưu: VT.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Trí Dũng

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Ngân

PHÒNG QUẢN LÝ

